

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **285/2022/QĐST-HNGĐ**

*Vĩnh Cửu, ngày 01 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ các Điều 149, 150, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 85, 87, 88, 89 và 90 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, được sửa đổi, bổ sung năm 2010; các Điều 51, 53, 54, 55, 57 và 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 493/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\* Người yêu cầu:*

- Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Tổ B, Ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Hồ Thị Bích T, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Khu M, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Theo lời trình bày của ông Nguyễn Hữu P và bà Hồ Thị Bích T tại hồ sơ thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: ông bà tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 148, quyển số 01/2012 ngày 18 tháng 6 năm 2013. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ

chồng không tìm được tiếng nói chung. Đến nay cả hai thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông, bà không có con chung;
- Về tài sản chung: ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí việc dân sự: ông, bà mỗi người phải chịu theo quy định.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 24 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của đương sự và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Hữu P và bà Hồ Thị Bích T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: ông P và bà T không có con chung;
- Về tài sản chung: ông Nguyễn Hữu P và bà Hồ Thị Bích T không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

**2.** Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Nguyễn Hữu P và bà Hồ Thị Bích T mỗi người tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004617 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Ông P và bà T đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự (02);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu (02);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu (01);
- UBND xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng (02).

**THẨM PHÁN**  
(đã ký tên, đóng dấu)

**Võ Xuân Sơn**